

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 128/2024/DS-ST
Ngày: 28-8-2024
“V/v Tranh chấp hợp
đồng dân sự - hợp đồng tín
dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Kiều

Bà Bùi Thị Hoàng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Phan Minh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2024, về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự - hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2024/QĐXXST-DS ngày 22/7/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 285/2024/QĐST-DS ngày 12/8/2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần K;

Địa chỉ: Số D, đường P, phường V, Thành Phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Trần Ngọc M – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Là người đại diện theo pháp luật.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Ngọc M là ông Lê Trung V – Phó Tổng Giám đốc (Theo Quyết định số 3366/QĐ-NHKL ngày 21/8/2023).

Đại diện theo uỷ quyền của ông Lê Trung V là ông Ngô Văn Q - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K chi nhánh Đ1; Địa chỉ liên hệ: Số C, L, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (Theo Quyết định số 4408/QĐ-NHKL ngày 09/11/2023).

Đại diện theo uỷ quyền của ông Ngô Văn Q là ông Tô Văn H – Nhóm trưởng CTV NHTMCP Kiên Long – Chi nhánh Đ1; Địa chỉ: Số C, L, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (Theo Giấy uỷ quyền số 02/UQ-NHKL ngày 11/3/2024).

- Bị đơn: Nguyễn Sơn C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số A, Quốc lộ C, Tổ B, Khóm A, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ G, Ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông H có mặt tại phiên tòa; anh C, chị H1 vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2024, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 23/4/2024, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 09/7/2024 và tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần K trình bày:

Anh Nguyễn Sơn C có vay vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Chi nhánh Đ1 (gọi tắt là Ngân hàng K) vay với tổng số tiền 40.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số TH03769/HĐTD-CC ngày 19/08/2022 với số tiền vay 40.000.000 đồng; Mục đích vay, Mua bán nhỏ; Giải ngân ngày 19/08/2022; Thời hạn vay, 180 ngày; Lãi suất vay 16%/năm. Hình thức thanh toán: trả góp nợ gốc và lãi tiền vay theo định kỳ hàng ngày kể từ ngày 19/08/2022 đến ngày 15/02/2023. Tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay gồm, xe 02 bánh nhãn hiệu HONDA; số loại (SH MODE); màu sơn, Đ - Đen; dung tích, 124,9 cm³; số máy, JF51E0811551; số khung, 5139GZ203970; biển số, F – 148.34; chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 110237 do Phòng CSGT Công an tỉnh Đ cấp ngày 14/10/2019 do anh Nguyễn Sơn C đứng tên.

Quá trình thanh toán nợ, từ ngày 20/08/2022 đến hết ngày 12/09/2022 anh Nguyễn Sơn C đã thanh toán cho Ngân hàng K số tiền gốc và lãi là nợ gốc đã thanh toán 5.333.333 đồng; tiền lãi trong hạn đã thanh toán 420.822 đồng; tổng cộng 5.754.155 đồng. Từ ngày 13/09/2022, anh Nguyễn Sơn C liên tục vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ cho Ngân hàng khi đến hạn, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nhưng không thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thỏa

thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố đã ký. Tính đến ngày 28/8/2024, anh Nguyễn Sơn C còn nợ Ngân hàng K số tiền cụ thể là nợ gốc 34.666.667 đồng; Tiền lãi trong hạn, 2.735.342 đồng; T lãi chậm trả 116.908 đồng; T lãi quá hạn 12.764.932 đồng; Tổng cộng 50.283.849 đồng.

Trong đơn khởi kiện bổ sung ngày 09/7/2024 và tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, rút một phần yêu cầu khởi kiện. Không yêu cầu công nhận hợp đồng cầm cố số TH03769/HĐTD-CC ngày 19/08/2022 giữa Ngân hàng K với anh Nguyễn Sơn C đối với tài sản thế chấp bảo đảm vay nợ là xe 02 bánh nhãn hiệu HONDA; số loại (SH MODE); màu sơn, Đ - Đen; dung tích, 124,9 cm³; số máy, JF51E0811551; số khung, 5139GZ203970; biển số, F – 148.34; chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 110237 do Phòng CSGT Công an tỉnh Đ cấp ngày 14/10/2019 do anh Nguyễn Sơn C đứng tên.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn yêu cầu anh Nguyễn Sơn C phải trả nợ cho Ngân hàng K số tiền tạm tính đến ngày 28/8/2024 là 50.283.849 đồng, trong đó nợ gốc còn lại là 34.666.667 đồng; Lãi trong hạn là 2.735.342 đồng; Lãi chậm trả là 116.908 đồng; Lãi quá hạn là 12.764.932 đồng; Yêu cầu đóng tiền lãi phát sinh từ ngày 29/8/2024 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố đã ký cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Đại diện của nguyên đơn xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án, thì không còn chứng cứ nào khác, cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác, không yêu cầu ai khác, không yêu cầu quan hệ pháp luật nào khác và không yêu cầu triệu tập thêm người nào khác.

Bị đơn Nguyễn Sơn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu H1: Trong quá trình giải quyết vụ án không gửi văn bản ý kiến cho Tòa án và vắng mặt tại phiên toà.

** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:*

Tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp: Sổ hộ khẩu + CMND của Nguyễn Sơn C (đối chiếu nội bộ); CMND của Nguyễn Thị Thu H1 (đối chiếu nội bộ); Quyết định số 4408/QĐ-NHKL ngày 09/11/2023 của Ngân hàng TMCP K (đối chiếu nội bộ); Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh Đ1 của Ngân hàng K (đối chiếu nội bộ); Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng K (đối chiếu nội bộ); Quyết định số 3366/QĐ-NHKL ngày 21/8/2023 của Ngân hàng K (đối chiếu nội bộ); Giấy uỷ quyền số 02/UQ-

NHKL ngày 11/3/2024 của Ngân hàng K (bản chính); Bảng kê tính lãi theo hợp đồng các ngày 11/3/2024, 29/6/2024, 26/8/2024 (bảng chính).

* Các tình tiết, sự kiện trong vụ án các bên đương sự thống nhất: Không có.

* Các tình tiết vụ án các bên đương sự không thống nhất: Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc nguyên đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu công nhận hợp đồng cầm cố đối với tài sản là xe 02 bánh nhãn hiệu HONDA; số loại (SH MODE); màu sơn, Đ - Đen; dung tích, 124,9 cm³; số máy, JF51E0811551; số khung, 5139GZ203970; biển số, F – 148.34; chúng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 110237 do Phòng CSGT Công an tỉnh Đ cấp ngày 14/10/2019 do anh Nguyễn Sơn C đứng tên. Xét thấy, yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận. Đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện công nhận hợp đồng cầm cố của Ngân hàng thương mại cổ phần K.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền vay và lãi suất theo hợp đồng tín dụng, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp hợp đồng dân sự - Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về thẩm quyền: Tranh chấp về hợp đồng dân sự giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp vụ án nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Sơn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thu H1 đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét

xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Sơn C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số TH-03769/HĐTD-CC ngày 19/8/2022.

Cụ thể, yêu cầu anh Nguyễn Sơn C trả phải trả nợ cho Ngân hàng K số tiền tạm tính đến ngày 28/8/2024 là 50.283.849 đồng, trong đó nợ gốc còn lại là 34.666.667 đồng; Lãi trong hạn là 2.735.342 đồng; Lãi chậm trả là 116.908 đồng; Lãi quá hạn là 12.764.932 đồng; Yêu cầu đóng tiền lãi phát sinh từ ngày 29/8/2024 theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số TH-03769/HĐTD-CC ngày 19/8/2022 cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Nguyên đơn cung cấp chứng cứ là Hợp đồng tín dụng số TH-03769/HĐTD-CC ngày 19/8/2022 thể hiện anh Nguyễn Sơn C có vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần K và hiện nay chưa trả khoản tiền vay như yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Sơn C trả số tiền còn nợ tổng cộng 50.283.849 đồng là có căn cứ.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K. Buộc anh Nguyễn Sơn C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tổng cộng là 50.283.849 đồng (trong đó nợ gốc còn lại là 34.666.667 đồng; Lãi trong hạn là 2.735.342 đồng; Lãi chậm trả là 116.908 đồng; Lãi quá hạn là 12.764.932 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số TH-03769/HĐTD-CC ngày 19/8/2022.

Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có yêu cầu trách nhiệm liên đới của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu H1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn xác định trong vụ án này ngoài số tiền trên thì nguyên đơn không tranh chấp số tiền nào khác và chỉ liên quan đến đương sự có tên trên, không liên quan đến đương sự nào khác. Đồng thời, xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án, thì không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng thương mại cổ phần K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 351, Điều 357 Bộ luật Dân sự; Điều 100, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K đối với yêu cầu công nhận hợp đồng cầm cố đối với tài sản là xe 02 bánh nhãn hiệu HONDA; số loại (SH MODE); màu sơn, Đ - Đen; dung tích, 124,9 cm³; số máy, JF51E0811551; số khung, 5139GZ203970; biển số, F – 148.34; chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 110237 do Phòng CSGT Công an tỉnh Đ cấp ngày 14/10/2019 do anh Nguyễn Sơn C đứng tên.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K đối với yêu cầu hợp đồng tín dụng.

Buộc anh Nguyễn Sơn C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tổng cộng là 50.283.849 đồng (trong đó nợ gốc còn lại là 34.666.667 đồng; Lãi trong hạn là 2.735.342 đồng; Lãi chậm trả là 116.908 đồng; Lãi quá hạn là 12.764.932 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số TH-03769/HĐTD-CC ngày 19/8/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/8/2024, anh Nguyễn Sơn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần K thì lãi suất mà anh Nguyễn Sơn C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K theo quyết định của Toà án sẽ được

điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Sơn C phải chịu 2.515.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.454.000 đồng theo biên lai số 0009747 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thanh Thảo